

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2024 /QĐ-ĐHNL-SĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp cao học và cấp văn bằng thạc sĩ khoá 2013 và 2013B

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường Đại học”;

Căn cứ Quyết định số 2822/QĐ-SĐH ngày 04/11/1991 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đào tạo cao học cho Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo thông tư số 10/2011/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2011;

Căn cứ Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết Định số 1906/QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 21/09/2011;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp cao học khoá 2013 và 2013B,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp Cao học và cấp văn bằng thạc sĩ cho 62 (Sáu mươi hai) học viên cao học khoá 2013 và 02 (hai) học viên cao học khoá 2013B, hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh (Danh sách học viên được công nhận tốt nghiệp kèm theo quyết định này).

Điều 2. Các Ông Bà Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Đào tạo Sau Đại học, Ban Chủ nhiệm Khoa có liên quan và các học viên có tên trong danh sách ở Điều 01 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ GDĐH, Bộ GD & ĐT;
- Như Điều 2;
- Lưu: HC, SĐH.



GS.TS. Nguyễn Hay

BÁO CÁO DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC TỐT NGHIỆP
Khoá 2013

Cơ sở Đào tạo: trường Đại học Nông Lâm TP.HCM

(kèm theo Quyết định số 2024 /QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Hiệu trưởng ĐHNL)

STT	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
1	Nguyễn Vũ Đoàn	Nam	03/01/1991	Đồng Nai		CNCBLS	NLU-13-1774
2	Đào Minh Luân	Nam	28/02/1981	Bình Dương		CNCBLS	NLU-13-1775
3	Nguyễn Văn Gấm	Nam	05/01/1986	An Giang		CNSH	NLU-13-1776
4	Nguyễn Hữu Tuyển	Nam	06/08/1990	Quảng Ngãi		CNSH	NLU-13-1777
5	Huỳnh Thị Bích Hạnh	Nữ	20/06/1990	Phú Yên		CNTP	NLU-13-1778
6	Thiều Thị Hằng	Nữ	12/10/1985	Thanh Hóa		CNTP	NLU-13-1779
7	Trần Đại Nhựt	Nam	20/02/1987	Quảng Nam		CNTP	NLU-13-1780
8	Trần Bảo Thạch	Nam	25/03/1976	TP. Hồ Chí Minh		CNTP	NLU-13-1781
9	Lê Thị Hoàng Thắm	Nữ	01/03/1990	Tiền Giang		CNTP	NLU-13-1782
10	Trần Thị Thanh Thúy	Nữ	11/09/1981	Long An	2699/QĐ-ĐHNL-SĐH, 11/11/2013	CNTP	NLU-13-1783
11	Lê Thị Cảnh	Nữ	02/09/1989	Bình Định		KTNN	NLU-13-1784
12	Đỗ Ngọc Côi	Nam	28/06/1975	TP. Hồ Chí Minh		KTNN	NLU-13-1785
13	Nguyễn Văn Cường	Nam	05/04/1989	Đồng Nai		KTNN	NLU-13-1786
14	Nguyễn Hồng Cường	Nam	24/08/1978	Quảng Trị		KTNN	NLU-13-1787
15	Trần Thị Mỹ Hạnh	Nữ	15/04/1991	Gia Lai		KTNN	NLU-13-1788
16	Nguyễn Song Hào	Nam	03/07/1970	Thanh Hóa		KTNN	NLU-13-1789
17	Nguyễn Thanh Hiếu	Nam	01/08/1982	Long An		KTNN	NLU-13-1790
18	Bùi Minh Hồng	Nam	06/08/1989	Sông Bé		KTNN	NLU-13-1791
19	Nguyễn Văn Hữu	Nam	03/03/1978	Hà Nội		KTNN	NLU-13-1792
20	Cao Văn Ri	Nam	04/04/1984	Ninh Thuận		KTNN	NLU-13-1793
21	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	27/02/1991	Bình Dương		KTNN	NLU-13-1794
22	Đoàn Văn Vương	Nam	26/06/1976	Quảng Nam		KTNN	NLU-13-1795
23	Đào Vĩnh Hiến	Nam	30/10/1988	Hung Yên		KTCK	NLU-13-1796
24	Trương Thanh Phong	Nam	28/11/1981	Tiền Giang		KTCK	NLU-13-1797
25	Nguyễn Thanh Tiên	Nam	12/05/1982	Bình Định		KTCK	NLU-13-1798

STT	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
26	Huỳnh Bạch Xuân	Giang	Nữ	10/08/1989	Quảng Ngãi		KHCT	NLU-13-1799
27	Nguyễn Thị Ái	Hà	Nữ	28/03/1985	Dak Lak		KHCT	NLU-13-1800
28	Nguyễn Thị	Kiều	Nữ	18/09/1990	Quảng Ngãi		KHCT	NLU-13-1801
29	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	02/08/1976	Quảng Trị		KHCT	NLU-13-1802
30	Nguyễn Thị Hoài	Trâm	Nữ	18/02/1977	Thừa Thiên - Huế		KHCT	NLU-13-1803
31	Đoàn Tấn	Huy	Nam	20/06/1990	Quảng Nam		LH	NLU-13-1804
32	Nguyễn Thị Ngọc	Lâm	Nữ	01/12/1990	Quảng Ngãi		LH	NLU-13-1805
33	Hoàng Văn	Thanh	Nam	18/08/1979	Thanh Hóa		LH	NLU-13-1806
34	Nguyễn Sơn	Thụy	Nam	07/12/1958	Quảng Nam		LH	NLU-13-1807
35	Nguyễn Thị Bích	Chi	Nữ	17/08/1985	Long An		NTTS	NLU-13-1808
36	Lê Hồng Châu	Sơn	Nữ	12/09/1988	Lâm Đồng		NTTS	NLU-13-1809
7	Lê Nguyễn Xuân	Thảo	Nữ	23/02/1990	Bến Tre		NTTS	NLU-13-1810
38	Đinh Phúc	Duy	Nam	20/08/1989	Đồng Nai		QLTN&MT	NLU-13-1811
39	Nguyễn Hồng	Đăng	Nam	11/05/1990	Bà Rịa - Vũng Tàu		QLTN&MT	NLU-13-1812
40	Lê Minh	Hải	Nam	08/07/1982	Kon Tum	2699/QĐ-ĐHNL-SĐH, 11/11/2013	QLTN&MT	NLU-13-1813
41	Trần Thị Cẩm	Hằng	Nữ	28/10/1986	Tiền Giang		QLTN&MT	NLU-13-1814
42	Trịnh Thị Ngọc	Hiền	Nữ	06/08/1988	Bến Tre		QLTN&MT	NLU-13-1815
43	Võ Thị Thanh	Huyền	Nữ	14/09/1988	Nghệ An		QLTN&MT	NLU-13-1816
44	Võ Mai	Huỳnh	Nữ	23/01/1990	Bến Tre		QLTN&MT	NLU-13-1817
45	Phạm Thị Thanh	Hưng	Nữ	12/09/1988	Gia Lai		QLTN&MT	NLU-13-1818
46	Nguyễn Quang	Kiều	Nam	08/05/1990	Đồng Tháp		QLTN&MT	NLU-13-1819
47	Trần Thị	Nhật	Nữ	23/06/1988	Nghệ An		QLTN&MT	NLU-13-1820
48	Đặng Thị Lê	Phương	Nữ	05/10/1988	Bình Định		QLTN&MT	NLU-13-1821
49	Trần Đức	Quốc	Nam	28/04/1978	Quảng Ngãi		QLTN&MT	NLU-13-1822
50	Cao Vương	Tân	Nam	17/04/1981	Tiền Giang		QLTN&MT	NLU-13-1823
51	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	02/05/1990	Phú Yên		QLTN&MT	NLU-13-1824
52	Lê Kiến	Thông	Nam	20/02/1983	Tiền Giang		QLTN&MT	NLU-13-1825
53	Nguyễn Hữu	Thuật	Nam	15/09/1987	Tiền Giang		QLTN&MT	NLU-13-1826
54	Lê Thanh	Trà	Nam	14/03/1991	Bến Tre		QLTN&MT	NLU-13-1827
55	Trần Văn	Trang	Nam	1984	Tiền Giang		QLTN&MT	NLU-13-1828
56	Nguyễn Tấn	Vàng	Nam	16/06/1989	Bến Tre		QLTN&MT	NLU-13-1829

STT	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
57	Phan Đăng Quế	Phương	Nữ	01/01/1988	Tiền Giang		TY	NLU-13-1830
58	Nguyễn Vạn	Tín	Nam	25/08/1990	Phú Yên		TY	NLU-13-1831
59	Nguyễn Thị Kim	Thúy	Nữ	08/01/1977	Long An		TY	NLU-13-1832
60	Trần Thị Thanh	Trà	Nữ	11/08/1989	Trà Vinh		TY	NLU-13-1833
61	Phan Đình	Trường	Nam	20/06/1989	Tiền Giang		TY	NLU-13-1834
62	Nguyễn Thụy Hoàng	Yến	Nữ	07/01/1985	Tiền Giang		TY	NLU-13-1835

Danh sách này gồm có 62 học viên, gồm:

Thú y	6
Nuôi trồng Thủy sản	3
CN Chế biến Lâm sản	2
Lâm học	4
Công nghệ Sinh học	2
Công nghệ Thực phẩm	6
Kinh tế Nông nghiệp	12
Khoa học Cây trồng	5
Kỹ thuật Cơ khí	3
Quản lý TN và Môi trường	19
	<u>62</u>



GS.TS. Nguyễn Hay

BÁO CÁO DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC TỐT NGHIỆP
Khoá 2013B

Cơ sở Đào tạo: trường Đại học Nông Lâm TP.HCM

(kèm theo Quyết định số 2024 /QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Hiệu trưởng ĐHNL)

STT	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
1	Lê Tiến	Anh	Nam	18/07/1971	Quảng Ngãi	1079/QĐ-ĐHNL- SĐH,	QLTN&MT	NLU-13-1836
2	Hồ Minh	Lý	Nữ	04/10/1989	Gia Lai	26/05/2014	QLTN&MT	NLU-13-1837

Danh sách này gồm có 02 học viên

Gồm:

Quản lý TN và Môi trường

2

2

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH
GS.TS. Nguyễn Hay